

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2022

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường

Về trồng trọt: Hoạt động trồng trọt trong tháng tập trung chủ yếu vào việc chăm sóc các loại cây trồng vụ Mùa. Trung tuần tháng 10, trên địa bàn tỉnh có mưa to trên diện rộng đã ảnh hưởng đến tình hình sinh trưởng và phát triển cây trồng, nhất là cây lúa.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Mùa năm 2022 đạt 15.307,2 ha, giảm 13,9% so với cùng kỳ; trong đó, diện tích cây lúa đạt 4.251,1 ha, giảm 38,9%; diện tích cây trồng cạn đạt 11.056,1 ha, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Diện tích gieo trồng một số cây trồng cạn đến nay như sau: Cây ngô đạt 8.128 ha, tăng 9,7%; rau các loại đạt 15.626 ha, tăng 3,3%; đậu các loại đạt 1.893 ha, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Tính chung cả 03 vụ trong năm, tổng diện tích gieo trồng lúa đạt 94.504 ha, giảm 1,5% so với cùng kỳ.

Về nguồn nước tưới: Trữ lượng nước trên các hồ chứa có dung tích từ 50 ngàn m³ trở lên đạt 287/592 triệu m³, đạt 48,4% dung tích thiết kế, bằng 253% cùng kỳ, cung cấp nước đầy đủ cho sản xuất.

Về chăn nuôi: Chăn nuôi heo gặp khó khăn do giá thức ăn liên tục tăng (*từ đầu năm đến nay đã có 6 lần tăng giá, mỗi lần tăng từ 300- 500 đồng/kg*), giá bình quân khoảng 14.500 đồng/kg, tăng 14,2% (+1.800 đồng/kg) so với đầu năm. Tuy nhiên, kỳ vọng giá thịt hơi tăng trước Tết Nguyên Đán nên nhiều trang trại, nông hộ chăn nuôi tiếp tục đẩy mạnh tái đàn.

Tính đến cuối tháng 10, đàn trâu của tỉnh đạt trên 17.600 con, giảm 1,3%; đàn bò trên 297.420 con, tăng 0,6%; đàn heo 645.500 con, tăng 1,2%; đàn gia cầm đạt gần 8,7 triệu con, tăng 3,3%, trong đó đàn gà trên 6,4 triệu con, tăng 4,7% so với cùng kỳ. Người dân đang đẩy mạnh phát triển đàn gia súc, gia cầm để phục vụ nhu cầu tiêu thụ dịp Tết Nguyên Đán.

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng và sản phẩm chăn nuôi 10 tháng năm 2022: Thịt trâu hơi đạt 1.464,4 tấn, giảm 0,4% (-6 tấn); thịt bò hơi đạt 31.819,8 tấn, tăng 4,1% (+1.263,8 tấn); thịt lợn hơi đạt 103.604,6 tấn, tăng 1,5% (+1.569,5 tấn); thịt gia cầm hơi đạt 21.047,8 tấn, tăng 10,6% (+2.019,9 tấn); trong đó, sản lượng gà hơi đạt 16.840,6 tấn, tăng 17,6% (+2.526,4 tấn) so với cùng kỳ.

Về tình hình dịch bệnh: Tiếp tục duy trì phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ

dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; từ đầu năm đến nay, các dịch bệnh như: Dịch tả heo Châu Phi, Tai xanh, Lở mồm long móng, Cúm gia cầm cơ bản được khống chế, chỉ xảy ra cục bộ ở một vài nơi.

Về lâm nghiệp: Đến nay, tổng sản lượng gỗ khai thác đạt 1,14 triệu m³, tăng 1,9% so với cùng kỳ. Công tác phòng chống cháy rừng và ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo chặt chẽ. Các Hạt Kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp chặt phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật phát sinh.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng; có 27 vụ phá rừng với diện tích trên 08 ha.

Về thuỷ sản: Giá nhiên liệu và một số mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ khai thác thời gian gần đây tăng cao gây khó khăn cho ngư dân; tuy nhiên, chính sách khuyến khích hỗ trợ ngư dân khai thác vùng biển xa đã tạo động lực cho ngư dân tích cực sản xuất, duy trì được số lượng và cường độ hoạt động khai thác.

Sản lượng khai thác thủy sản tháng 10 năm 2022 đạt 20.169,9 tấn, tăng 13,5% (+2.396,9 tấn) so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đạt 234.751,9 tấn, tăng 3,1% (+7.045,4 tấn) so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác thủy sản biển tháng 10 đạt 19.925 tấn, tăng 13,6% (+2.392,5 tấn), lũy kế 10 tháng đạt 231.678,9 tấn, tăng 3,1% (+6.897,7 tấn) so với cùng kỳ.

Trong khai thác biển, sản lượng cá tháng 10 đạt 18.132,4 tấn, tăng 16,6% (+2.587,1 tấn); lũy kế 10 tháng đạt 201.132,1 tấn, tăng 4,8% (+9.248,2 tấn) so với cùng kỳ. Riêng khai thác cá ngừ đại dương tháng 10 đạt 920,3 tấn, tăng 17,1% (+134,3 tấn), lũy kế 10 tháng năm 2022 đạt 10.521,9 tấn, tăng 5% (+504,3 tấn) so với cùng kỳ. Giá cá ngừ đại dương giảm còn 135.000 đ/kg.

Công tác tuần tra, kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu vực trọng điểm vẫn được duy trì thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) tiếp tục triển khai thực hiện.

Trong tháng 10, đã kiểm tra 248 lượt tàu rời cảng, 251 lượt tàu cập cảng. Từ đầu năm đến nay đã kiểm tra 3.363 lượt tàu rời cảng và 3.056 lượt tàu cập cảng đảm bảo đạt yêu cầu về số lượt kiểm tra theo quy định. Tổng số tàu rời cảng kiểm tra không đạt 11 chiếc, chủ yếu thiếu các loại giấy tờ hoặc trang chưa bị đầy đủ các trang thiết bị an toàn, các chủ tàu đã khắc phục để đầy đủ ra khơi theo quy định hiện hành.

Công tác hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản ở vùng biển xa theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được triển khai, từ đầu năm đến nay, các ngành chức năng đã phê duyệt hỗ trợ 12.436 hồ sơ với số tiền hơn 931 tỷ đồng.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục triển khai có hiệu quả. Các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện các tiêu chí ở các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, củng cố và nâng cao chất lượng các

xã đã được công nhận đạt chuẩn trên địa bàn.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. Trong tháng đã cho thuê đất 11 trường hợp, diện tích 30 ha; giao đất 04 trường hợp, diện tích 0,64 ha; gia hạn thuê đất 03 trường hợp, diện tích 0,93 ha; phê duyệt 13 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với tổng kinh phí hơn 36 tỷ đồng; xây dựng giá đất ở để bồi thường, giải phóng mặt bằng 07 dự án.

2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Sản xuất công nghiệp tháng 10 và 10 tháng năm 2022 diễn ra trong bối cảnh áp lực lạm phát ở nhiều nước trên thế giới tăng cao và kéo dài, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh; tình hình xung đột ở Ukraine vẫn chưa chấm dứt; nhu cầu thị trường có xu hướng hồi phục nhưng không ổn định,...

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10 tăng 3,04% so với tháng trước và tăng 6,6% so với cùng kỳ (tháng 8 tăng 9,79%; tháng 9 tăng 7,92%). Tính chung 10 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,02% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,66%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 20,66%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,11%; riêng ngành khai khoáng giảm 20,6% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp có xu hướng giảm chủ yếu do áp lực lạm phát ở nhiều nước trên thế giới tăng cao và kéo dài, chi phí đầu vào tăng cao dẫn đến hầu hết các ngành sản xuất công nghiệp trong tỉnh đang gặp nhiều khó khăn phải thu hẹp quy mô sản xuất, hàng hóa tồn kho khá cao, chỉ một số ít ngành tăng trưởng cao, góp phần thúc đẩy chỉ số sản xuất công nghiệp cả tỉnh tăng so với cùng kỳ.

Đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, một số nhóm ngành tăng so với cùng kỳ như: Chế biến thực phẩm tăng 9,4%; sản xuất đồ uống tăng 15,43%; Sản xuất trang phục tăng 26,18%; chế biến gỗ tăng 29,56%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 8,93%. Tình hình sản xuất một số nhóm ngành cụ thể như sau:

- Ngành chế biến thực phẩm tăng 9,40% do nhu cầu tiêu dùng sau đại dịch Covid-19 tăng cao, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) phát huy hiệu quả, xuất khẩu nhóm ngành thủy sản tăng cao: Phi lê cá và các loại thịt cá tăng 65,23%; tôm đông lạnh tăng 24,78%. Bên cạnh đó, ngành chế biến tinh bột sắn tăng 29,20% và thức ăn gia cầm tăng 24,06%. Khó khăn mà ngành chế biến thực phẩm đang giải quyết là giá nguyên liệu đầu vào ngành chế biến thức ăn chăn nuôi tăng rất cao; thiếu hụt nguồn cung lương thực như ngô, lúa mì, giá cá tăng cao, doanh nghiệp phải điều chỉnh tăng giá bán các sản phẩm thức ăn chăn nuôi. Mặc dù, xuất khẩu thủy sản 10 tháng đầu năm 2022 tăng trưởng mạnh, nhưng trong những tháng gần đây, tốc độ đang có xu hướng chậm lại, nguyên nhân chính do lạm phát cao ở nhiều nước, người dân thắt chặt chi tiêu. Chỉ tiêu phân bổ cho Nhà máy sữa Vinamilk Bình Định thấp, sản lượng sản xuất các tháng sụt giảm 14,87% so cùng kỳ; UBND tỉnh đang đề xuất Tổng công ty

Vinamilk Việt Nam tăng chỉ tiêu sản xuất cho nhà máy tại Bình Định.

- Sản xuất đồ uống tăng 15,43%, trong đó, sản lượng bia đóng chai tăng 18,56% do hoạt động dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn phát triển mạnh sau thời gian dài ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Ngành sản xuất trang phục tăng 26,18%. Đây là ngành có sự phục hồi và tăng trưởng tốt trong năm 2022. Các doanh nghiệp đã ổn định sản xuất và tiếp cận thị trường đầu ra cho sản phẩm, trong đó xuất khẩu đang có xu hướng tăng mạnh.

- Ngành chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ tăng 29,56%. Giá dăm gỗ tăng cao trong các tháng gần đây thúc đẩy xuất khẩu tăng mạnh. Đặc biệt, giá viên nén gỗ tăng gấp đôi so với đầu năm 2022 khi Châu Âu thiếu hụt năng lượng. Từ tháng 3/2022, khi Chính phủ Nga ban hành lệnh cấm xuất khẩu một số sản phẩm gỗ, trong đó có viên nén và gỗ tròn, nguồn cung viên nén xuất khẩu 2,4 triệu tấn/năm từ thị trường Nga bị mất hoàn toàn, buộc các nước phải tìm kiếm nguồn cung thay thế. Bên cạnh đó, giá than, dầu đều tăng dẫn đến nhu cầu viên nén gỗ tăng theo. Các doanh nghiệp đang tận dụng lợi thế về giá để đẩy mạnh sản xuất.

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 8,93%. Trong đó, dung dịch đậm huyết thanh giảm 3,02% so với cùng kỳ, do Công ty Fresenius Kabi Bidiphar tạm dừng hoạt động 1,5 tháng ở một số dây chuyền để sửa chữa, bảo dưỡng máy móc; thuốc nước để tiêm tăng 30,21%, nhu cầu tiêu dùng phục hồi sau thời gian dịch bệnh Covid-19 tăng, thúc đẩy doanh nghiệp dược phẩm đẩy mạnh sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sǎn giảm 27,35% chủ yếu do sản phẩm tấm lợp bằng kim loại giảm 47,21%. Nguyên nhân chính là do giá bán của sản phẩm tấm lợp bằng kim loại của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh không thể cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành trên thị trường. Bên cạnh đó, một số nước áp đặt chính sách bảo hộ cao, xuất khẩu tôn thép vào thị trường thế giới bị giảm mạnh.

- Ngành sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 5,84%. Đây là ngành đang gặp rất nhiều khó khăn do tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, lạm phát tăng cao, nhu cầu một số mặt hàng không thiết yếu giảm đáng kể đã ảnh hưởng đến ngành chế biến bàn, ghế gỗ của Bình Định. Trong các tháng gần đây, hầu hết các thị trường xuất khẩu đều giảm, trong đó, giảm mạnh nhất là thị trường Mỹ. Hiện nay, các doanh nghiệp nhỏ đã tạm ngừng sản xuất, một số doanh nghiệp lớn duy trì hoạt động để giữ chân người lao động. Ở thời điểm cùng kỳ năm trước, mùa gỗ đã bắt đầu và đơn hàng nhiều, tuy nhiên, năm nay doanh nghiệp chưa nhận đơn hàng hoặc rất hạn chế; công tác thanh toán cũng gặp nhiều khó khăn, đối tác không trả tiền hàng, trốn nợ,...

Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất tiêu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định. Các sản phẩm của các làng nghề đã đáp ứng phần lớn nhu cầu tiêu dùng của người dân trong tỉnh.

Các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư, xây dựng nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh tạo việc làm, tăng thu nhập và an sinh xã hội.

3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Trong tháng 10, trên địa bàn tỉnh bắt đầu bước vào đầu mùa mưa bão trong năm và cũng là thời điểm các hoạt động du lịch ít sôi động hơn so với các tháng trước. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp đang dần phục hồi đã tác động tích cực đến thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Nguồn cung hàng hóa luôn được đảm bảo, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sản xuất, phục vụ đời sống nhân dân, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng điện máy... thường xuyên triển khai, áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi giảm giá để kích cầu người tiêu dùng đặc biệt các đơn vị cũng đang chuẩn bị nguồn hàng và các điều kiện cơ sở vật chất khác để phục vụ cho mùa mua sắm sôi động, nhộn nhịp vào cuối năm. Do đó, trên địa bàn tỉnh không có hiện tượng sốt giá, khan hiếm hàng hóa; nhìn chung, mặt bằng giá cả cơ bản vẫn được kiểm soát, bảo đảm nguồn cung đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10 đạt 8.132,2 tỷ đồng, giảm 1,5% so với tháng trước và tăng 18,7% so với cùng kỳ. So với tháng 9/2022, doanh thu các ngành hàng đều giảm, cụ thể: doanh thu bán lẻ hàng hóa giảm 1,5%; dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 0,8%; dịch vụ lữ hành giảm 20,3%; dịch vụ khác giảm 2,1% so với cùng kỳ.

Tính chung 10 tháng năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 77.548,2 tỷ đồng, tăng 19,1% so với cùng kỳ. Xét theo ngành hàng, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 63.566,3 tỷ đồng, tăng 13,1%; dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 9.963,8 tỷ đồng, tăng 59,5%; dịch vụ lữ hành đạt 183,1 tỷ đồng, tăng 872,5%; dịch vụ khác đạt 3.835 tỷ đồng, tăng 43,6% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 2,26% so với tháng trước. Bình quân 10 tháng, chỉ số giá tiêu dùng tăng 2,87% so với cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 10 đạt 98,9 triệu USD, giảm 9,7% so với tháng trước, giảm 19,5% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng đạt 1.33 tỷ USD, tăng 20,1% so với cùng kỳ. Một số mặt hàng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như: hàng thuỷ sản tăng 72,9%; dệt may tăng 61,8%; gỗ tăng 45,7%; sản phẩm gỗ tăng 1,4% so cùng kỳ... Trong khi đó, xuất khẩu gạo giảm 28,3%; sản phẩm từ chất dẻo (chủ yếu bàn ghế nhựa giả mây) giảm 14,2% so cùng kỳ...

10 tháng năm 2022, các doanh nghiệp xuất khẩu tăng mạnh, nhưng gặp nhiều khó khăn như: Tình hình lạm phát ở các nước nên thị trường tiêu thụ chậm, đơn hàng tiếp tục giảm mạnh vào những tháng cuối năm 2022 và đầu năm 2023. Một số doanh nghiệp nhỏ không nhận được đơn hàng mới đã tạm ngừng sản xuất, giá xuất khẩu bị ép mạnh. Ngoài ra, chi phí dịch vụ logistics tăng cao, những bất ổn xung đột Nga-Ukraine tiếp tục tác động đến giá cả trên thị trường, dẫn đến giá các nguyên liệu đầu vào nói chung tăng cao, gia tăng áp lực cho

hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Riêng đối với mặt hàng gỗ, do nhu cầu sản xuất dăm gỗ và viên nén tăng của các nước Châu Âu tăng, dẫn đến giá thu mua tăng cao, trên 30% nên các chủ rừng có xu hướng chặt rừng non (rừng trỗng 3-4 tuổi), dẫn đến nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu gỗ cho chế biến các loại sản phẩm gỗ.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 10 đạt 31 triệu USD, giảm 15,2% so với tháng trước và giảm 25,4% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng đạt 384,1 triệu USD, tăng 1,8% so với cùng kỳ.

Dịch vụ vận chuyển hành khách 10 tháng năm 2022 đạt 28,7 triệu hành khách, tăng 72,9% và luân chuyển 2,8 tỷ hành khách.km, tăng 73,1% so với cùng kỳ. Vận tải hàng hoá đạt 26,5 triệu tấn, tăng 24,7%; luân chuyển 3,8 tỷ tấn.km, tăng 27,3% so với cùng kỳ.

Hàng hoá thông qua cảng biển trong tháng 10 đạt 1,03 triệu tấn, tăng 2,6% so với tháng trước, giảm 1,5% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đạt 11,76 triệu tấn, giảm 0,7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm chủ yếu do Cảng Quy Nhơn hiện đang thi công cầu 1 nên sản lượng hàng hóa thông qua cảng giảm.

Vé du lịch: Trong tháng đã tổ chức đón tàu du lịch 5 sao Le Laperouse của Pháp vào 02 ngày (8/10 và 18/10/2022) với 186 hành khách quốc tế đến từ các nước Bỉ, Pháp, Hi Lạp, Nga, Tây Ban Nha, Canada, Thụy Sĩ, Đức, Anh... hành trình đi từ cảng Nha Trang dừng chân ở thành phố biển Quy Nhơn, đến tham quan các điểm du lịch văn hóa, lịch sử trên địa bàn tỉnh như: tháp Bánh Ít, tháp Đôi, tháp Cánh tiên... Đây là kết quả của việc triển khai thành công Hội thảo xây dựng tour một hành trình 03 điểm đến Bình Định - Phú Yên - Khánh Hòa nhằm phục vụ thị trường khách Trung - Hàn - Nhật được tổ chức tại Bình Định vào ngày 27/8/2022, đã kết nối, chia sẻ khách du lịch quốc tế giữa 3 ba địa phương. Bên cạnh đó đã tổ chức Lễ khai mạc các hoạt động văn hóa, nghệ thuật đường phố, thể thao và trải nghiệm, biểu diễn khoa học tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành.

Tính đến cuối tháng 10, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh khoảng 3,76 triệu lượt, tăng gấp 2,2 lần so với cùng kỳ (*trong đó: khách quốc tế gần 62.500 lượt, giảm 20%; khách nội địa gần 3,7 triệu lượt, tăng 2,3 lần so với cùng kỳ*). Tổng doanh thu du lịch 10 tháng ước đạt 11.992 tỷ đồng, tăng 6,3 lần so với cùng kỳ.

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh từ đầu năm đến ngày 31/10/2022 là 13.239 tỷ đồng, đạt 108,5% dự toán năm và tăng 22,5% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (*trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại*) là 5.610 tỷ đồng, đạt 92,7% dự toán năm, giảm 3,1%; thu tiền sử dụng đất là 5.797 tỷ đồng, đạt 144,9% dự toán năm, tăng 58,7%; thu xuất nhập khẩu là 751,5 tỷ đồng, đạt 83% dự toán năm, giảm 35,6% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách nhà nước là 15.117 tỷ đồng, đạt 88% dự toán năm, tăng 17,7% so với cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên là 7.240 tỷ đồng, đạt 90,7% dự toán năm, tăng 9,2% so với cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng

Nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động và cho vay; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các giải pháp, cơ chế, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Đến cuối tháng 10, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 89.300 tỷ đồng, tăng 10,2%, tổng dư nợ là 99.200 tỷ đồng, tăng 9,3% so với cuối năm 2021 (trong đó nợ xấu chiếm 0,42% tổng dư nợ).

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án chậm tiến độ sang thanh toán khối lượng hoàn thành cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, các công trình đang được đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... để đảm bảo đúng tiến độ hoàn thành trong năm 2022.

Tính đến 31/10/2022, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý là 5.167/9.349 tỷ đồng, đạt 55,27% kế hoạch năm (*cùng kỳ 4.631/7.638 tỷ đồng, tỷ lệ 60,63%*). Trong đó, kế hoạch vốn do tỉnh thực hiện có giá trị giải ngân là 3.888/6.499 tỷ đồng, đạt 59,83%; kế hoạch vốn giao các địa phương thực hiện có giá trị giải ngân là 1.279/2.850,1 tỷ đồng, đạt 44,88%.

Nêu tính theo nguồn vốn: Vốn Ngân sách tỉnh là 2.803/5.263 tỷ đồng, đạt 53,26%; vốn ngân sách trung ương hỗ trợ là 2.364/4.086 tỷ đồng, đạt 57,85% (bao gồm: Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 2.203/3.284 tỷ đồng, đạt 67,1%; vốn trung ương hỗ trợ khắc phục thiên tai là 71/150 tỷ đồng, đạt 47,42%; vốn các Chương trình MTQG là 37/305 tỷ đồng, đạt 12,2%; vốn nước ngoài giải ngân 51,7/346,8 tỷ đồng, đạt 14,92%).

Bên cạnh công tác chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, UBND tỉnh đã hoàn thành việc xây dựng, báo cáo Trung ương về kế hoạch đầu tư công năm 2023.

5. Về thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay cả tỉnh có một dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là Nhà máy chế biến dăm gỗ của Công ty TNHH Sản xuất dăm gỗ Bình Định (vốn đầu tư Nhật Bản; do di dời địa điểm tại TP Quy Nhơn khi hết thời hạn thuê đất) vào KCN Nhơn Hòa. Có 04 trường hợp điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn điều chỉnh tăng 13,84 triệu USD; 01 trường hợp hết thời hạn hoạt động dự án.

Đến nay, cả tỉnh có 86 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 1,05 tỷ USD; trong đó có 39 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 860,36 triệu USD và 47 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 245,52 triệu USD.

Về đầu tư trong nước: Trong tháng đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 05 dự án với tổng vốn đầu tư 1.531,8 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh thu hút được 63 dự án với tổng vốn đầu tư đạt 15.728 tỷ đồng, trong đó có 18 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký trên 3.140 tỷ đồng; 45 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đầu tư trên 12.588 tỷ đồng. Bên cạnh đó, thực hiện

tăng vốn đầu tư 15 dự án với tổng vốn tăng thêm 19.455 tỷ đồng.

Về quản lý doanh nghiệp: Từ đầu năm đến nay, có 1.068 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 9.189 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước tăng 34,5% về số doanh nghiệp và giảm 12,5% về vốn đăng ký. Cấp đăng ký cho 520 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi khoảng 1.908 doanh nghiệp, chi nhánh, VPĐD; giải thể và chấm dứt hoạt động 122 doanh nghiệp; tạm ngừng hoạt động 582 trường hợp, hoạt động trở lại 403 trường hợp.

6. Về văn hóa - xã hội

Về giáo dục và đào tạo: Tổ chức hướng dẫn kiểm tra học kỳ I năm học 2022-2023. Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh, chuẩn bị lập đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia. Công tác triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới tiếp tục được đẩy mạnh và đạt kết quả tích cực.

Về văn hóa và thể thao: Đã tổ chức Lễ giỗ Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực. Tiếp tục phát huy các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Trong tháng chủ yếu tập trung tuyên truyền các sự kiện, các ngày lễ lớn của tỉnh và cả nước.

Về y tế: Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm ở người triển khai hiệu quả. Tiếp tục triển khai tiêm chủng vắc xin Covid-19 liều bổ sung, liều nhắc lại cho người từ 18 tuổi trở lên; tiếp tục tiêm vắc xin cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi đảm bảo đủ liều cơ bản theo số lượng vắc xin đã được Bộ Y tế phân bổ và triển khai tổ chức tiêm vắc xin cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng tiến độ.

Bên cạnh đó, công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng.

Về an sinh xã hội: Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách tiếp tục được thực hiện. Trong tháng đã tiếp nhận, xét duyệt và giải quyết chế độ trợ cấp cho 416 trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân. Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2022. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm; công tác bảo trợ được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; việc chăm lo đời sống hộ nghèo tiếp tục được quan tâm thực hiện.

Các Hội nghị, diễn đàn về hướng nghiệp; tư vấn xuất khẩu lao động; nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý về an toàn, vệ sinh lao động... tiếp tục được duy trì và triển khai có hiệu quả. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được duy trì.

Về khoa học, công nghệ: Đã tiến hành nghiên thu các đề tài nghiên cứu theo kế hoạch, chuẩn bị triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023.

Về thông tin truyền thông: Triển khai các hoạt động tuyên truyền Chuyển đổi số và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; xây dựng và đưa vào hoạt động trang tin điện tử chuyên mục chuyển đổi số tỉnh Bình Định tại địa chỉ <https://chuyendoiso.binhhdinh.gov.vn>; xuất bản Bản tin Thông tin và Truyền thông chuyên đề "Chuyển đổi số"; định hướng các cơ quan báo chí thực hiện tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

7. Về công tác nội chính

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của một số cơ quan, đơn vị theo quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế và chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương và Thanh tra Chính phủ. Công tác tiếp dân tiếp tục được chú trọng thực hiện theo quy chế.

Tình hình an ninh - quốc phòng, chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tính chung 10 tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 100 vụ tai nạn giao thông, làm 96 người chết, 41 người bị thương; so với cùng kỳ giảm 10 vụ, tăng 20 người chết và giảm 32 người bị thương.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 11

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tiếp tục tập trung quán triệt, bám sát thực hiện các chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 6090/UBND-TH ngày 21/10/2022, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đúng kịch bản tăng trưởng kinh tế - xã hội về các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các tháng cuối năm 2022, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đã được HDND tỉnh giao.

2. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 38/NQ CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thường xuyên bám sát diễn biến, đánh giá và dự báo tình hình; sẵn sàng các kịch bản phòng, chống dịch bệnh, không để bị động, bất ngờ; khẩn trương hoàn thành việc tiêm vắc xin Covid-19 cho các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Về nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường

Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm, thủy sản, ban hành phương án điều hành nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng cả năm của ngành đạt 3,2%.

Tập trung thu hoạch các cây trồng vụ Mùa, chuẩn bị các điều kiện để sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023, xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ trong vụ Đông Xuân 2022-2023 và cả năm 2023.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Kịp thời phát hiện, xử lý, dập tắt ổ dịch, không để lây lan diện rộng. Tiếp tục triển khai tiêm phòng vaccine để phòng bệnh cho gia súc, gia cầm; thực hiện tuyên truyền, hướng

dẫn các địa phương chủ động phòng chống cho vật nuôi trong điều kiện thời tiết giá rét. Tăng cường công tác tái đàn heo, phát triển đàn bò, đàn gia cầm để phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng cao trong dịp cuối năm; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

Tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, triển khai nhân rộng mô hình cộng đồng quản lý trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tiếp tục chỉ đạo phát triển nuôi trồng thủy sản một cách bền vững, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường và kiểm dịch tôm giống. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU.

Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép, triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng.

Tiếp tục củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới. Kiểm tra tình hình xây dựng nông thôn mới đổi với các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2022. Tăng cường công tác quản lý đất đai, giao đất, cho thuê đất kịp thời cho các tổ chức để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân.

Tập trung hoàn chỉnh thông tin, dữ liệu Phương án phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh nhằm chủ động, linh hoạt trong ứng phó với thiên tai, tình trạng biến đổi khí hậu.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; tiếp tục kiểm tra và có biện pháp nhằm chấn chỉnh tình trạng khai thác đất, đá, cát... trái phép. Xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư. Đẩy mạnh thực hiện việc giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

4. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng: Ban hành phương án điều hành của ngành, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng của năm. Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Làm tốt công tác thị trường, mở thị trường mới, phương án kiểm soát thương lái. Tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch, đảm bảo nguồn cung hàng hóa cuối năm. Phấn đấu chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 tăng từ 7-7,5% so với cùng kỳ; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội tháng 11 đạt 8.305 tỷ đồng, tăng 0,1% so với tháng trước và tăng 15,5% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 11 đạt 100 triệu USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ.

Đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư, nhất là thu hút các dự án có quy mô lớn, quy trình sản xuất hiện đại gắn với đẩy nhanh tiến độ GPMB, xây dựng cơ sở hạ tầng và rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu

kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo dõi đôn đốc, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng các dự án công nghiệp quy mô lớn, đặc biệt là triển khai dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định để làm động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng, tổ chức thực hiện đấu thầu, đấu giá công khai các mặt bằng, quỹ đất sạch; thẩm định, phê duyệt kịp thời các dự án đầu tư xây dựng mới và theo dõi quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình thi công xây dựng các công trình, đưa các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đi vào sử dụng đúng tiến độ. Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch.

5. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Tiếp tục triển khai các gói kích cầu dịch vụ, du lịch, mở rộng thị trường, đảm bảo các hoạt động thương mại, dịch vụ sôi động trở lại. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh và các mặt hàng đang có thị trường tiêu thụ, giảm thiểu hàng tồn kho.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch; hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Triển khai, mở rộng các hoạt động thu hút du lịch tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành (các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, khám phá khoa học...); các Tháp Chăm, di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm thu hút khách du lịch và phục vụ đời sống tinh thần của người dân. Tổ chức khảo sát một số điểm du lịch văn hóa - lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình Định để xây dựng kế hoạch phát triển du lịch trong thời gian đến.

Triển khai Kế hoạch dự trữ hàng hóa, triển khai các chương trình bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán 2023. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, xử lý kiên quyết những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính.

6. Về tài chính, thu ngân sách: Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp tăng thu ngân sách, chống tình trạng thất thu, lạm thu, giảm nợ đọng thuế để phấn đấu vượt dự toán thu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Đảm bảo chi ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức và dự toán giao đầu năm, đồng thời rà soát, cắt giảm các khoản chi không thật sự cần thiết.

7. Về đầu tư phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Tích cực kêu gọi các dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại, phấn đấu đến 31/12/2022 tỷ lệ giải ngân đạt 95%, đến 31/01/2023 đạt 100% kế hoạch vốn giao đối với tất cả các nguồn vốn.

Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư phải tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám

sát tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án; giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án mà chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết hoặc vi phạm pháp luật.

8. Về văn hóa - xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa. Đẩy mạnh phong trào “toute dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu. Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án bảo tồn, phát huy các di tích văn hóa, lịch sử. Tập trung tuyên truyền các sự kiện lớn của tỉnh và đất nước. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số.

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế; tăng cường hiệu quả công tác y tế dự phòng; chú trọng kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa và bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng đẩy mạnh đào tạo nghề; xuất khẩu lao động; các chương trình, đề án giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, hộ nghèo và đồng bào dân tộc. Tiếp tục triển khai chủ trương của Chính phủ về hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, hộ nghèo, vùng bị thiên tai và người có thu nhập thấp.

9. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; tổ chức các đợt tập huấn về chuyển đổi số, Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Triển khai các nền tảng đã được Bộ Thông tin và Truyền thông đã công bố trên phạm vi toàn tỉnh để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, làm nền tảng xây dựng kho dữ liệu số và các hệ thống hỗ trợ ra quyết định dựa vào dữ liệu. Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội.

10. Về công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn: Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2022; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình giao thông, thủy lợi đảm bảo vượt lũ an toàn. Tổ chức kiểm tra trang thiết bị, phương tiện tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra đảm bảo an toàn hồ chứa, đê điều, cơ sở hạ tầng...; đôn đốc các địa phương thực hiện tốt phuong án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn. Chú trọng thực hiện tốt phuong châm 4 tại chỗ, chuẩn bị đủ điều kiện để cứu hộ, cứu nạn và di dời dân khi xảy ra lụt bão.

11. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

trong quản lý điều hành, phấn đấu cải thiện vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; bổ sung dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh và Danh mục dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022; giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị.

12. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2022 theo kế hoạch. Tăng cường thực hiện các biện pháp kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn lao động.

13. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ các tháng còn lại của năm 2022 theo kế hoạch. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình kỳ họp thứ 09, HĐND tỉnh khóa XIII; đồng thời chuẩn bị tổng kết đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023./.

Noi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (ở phía Nam);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, K3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh